

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 24-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền

2. Ông Lê Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Công Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 03 năm 2023. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 15/3/2023, đối với bị cáo;

Lê Thị Tr - Sinh năm 1960; Nơi sinh và Nơi ở hiện tại: Thôn Đ, xã N, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Công Đ (đã chết) và bà Lê Thị Ng (đã chết); Chồng: không có; con: có 02 con lớn sinh năm 1983 nhỏ sinh năm 1991; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/8/2022; tạm giam từ ngày 17/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giam Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Hằng - Luật sư Công ty luật TNHH Năm Châu (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Hoàng Văn M - sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cư trú tại: Thôn T, xã N, huyện X, tỉnh H.

2. Ngô Văn Lâm sinh năm 1991 (vắng mặt)

Cư trú tại: Thôn T, xã T1, huyện X, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h50' ngày 12/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương phát hiện, bắt quả tang Lê Thị Tr sinh năm 1960 đang bán trái phép 02 gói heroine cho Ngô Văn L (sinh năm 1991 ở thôn Bình, xã Quảng Nham,

huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá) và Hoàng Văn M (tên gọi khác là Ken, sinh năm 1992 ở thôn Thanh, Quảng Nham, Quảng Xương, Thanh Hoá) lấy 500.000đ tại nhà của Lê Thị Tr Thôn Đ, xã N, huyện X, tỉnh H. Tại chỗ thu giữ 02 gói giấy màu trắng bọc nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trên tay phải của L được niêm phong ký hiệu M1; số tiền 500.000đ trong túi quần của Tr đang mặc; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh nhạt của Tr; 01 điện thoại di động smatphone hiệu VIVO màu xanh nhạt của L.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Trọng, phát hiện, thu giữ:

-14 gói giấy màu trắng bọc nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và 01 gói nhỏ, bọc bên ngoài bằng túi nilon màu đen, bên trong là giấy trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục.

- 17 gói giấy màu trắng bọc nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và 02 gói nhỏ, bọc bên ngoài bằng túi nilon màu đen, bên trong là giấy trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục.

Tổng là 34 gói, tất cả được bỏ vào 01 phong bì thư niêm phong ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 2765/KL-KTHS ngày 16/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,021g, loại: Heroine.

- Chất bột màu trắng dạng cục vụn đựng trong 34 gói của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,575g, loại: Heroine.

Vào khoảng ngày 10/8/2022, Lê Thị Tr vào Trại giam Thanh Phong ở huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hoá thăm con trai là Hoàng Văn T đang chấp hành án. Tại đây, Tr gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, người phụ nữ không nói tên mà chỉ giới thiệu nhà ở gần núi Chẹt thuộc xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa và hiện có một số ma túy nhưng không dám bán và nói với Tr nếu Tr bán được ma túy sẽ cho Trọng 1/3 số tiền bán được. Sau khi nghe được như vậy thì Tr đồng ý và cả hai thống nhất vào cuối buổi chiều hàng ngày sẽ gặp nhau tại khu vực bờ đê ở xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương (giáp Quảng Nham) người phụ nữ sẽ đưa ma túy cho Tr bán. Do bị khuyết tật nên khoảng 19h ngày 11/8/2022, Tr đi xe lăn đến khu vực bờ đê ở xã Quảng Thạch như đã hẹn và gặp người phụ nữ. Tại đây người phụ nữ đưa cho Tr 01 gói ma túy bọc bên ngoài bằng nilong màu trắng rồi bỏ đi, còn Tr cầm gói ma túy đem về nhà. Đến khoảng 20h cùng ngày Tr đang ở nhà thì Hoàng Văn M (là bạn của T con trai Tr) đến chơi và hỏi mua ma túy. Do biết M nghiện ma túy cùng con trai của mình nên Tr đồng ý bán cho M 01 gói heroine với giá 200.000đ. Đến khoảng 8h10' ngày 12/8/2022, M tiếp tục gọi điện cho Tr hỏi mua ma túy, Tr đồng ý. Do không có tiền nên M đến nhà bạn nghiện là Ngô Văn L rủ L và bảo L có tiền bỏ ra cùng đến nhà Tr để mua ma túy sử dụng, L đồng ý. Sau đó, khoảng 30 phút sau M cùng L đến nhà Tr. Tại đây L đưa cho Tr 500.000 đồng, Tr cầm tiền rồi lấy 02 gói heroine cất giấu tại đầu giường đưa cho L thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương bắt quả tang.

Sau Tr nhận được số ma túy của người phụ nữ, Tr đem về nhà thì khoảng 20h cùng ngày Hoàng Văn M đến chơi. Do M là bạn nghiện của con trai mình nên Tr nhờ M chia giúp Tr gói ma túy của người phụ nữ đưa cho thành 37 gói nhỏ. Tuy nhiên quá trình điều tra Hoàng Văn M không thừa nhận hành vi chia nhỏ ma túy cho Tr. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho đối chất giữa M và Tr để làm rõ. Quá trình đối chất M, Tr vẫn giữ nguyên lời khai của mình và khẳng định lời khai của mình là đúng. Ngoài lời khai của Tr, không còn tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh M có hành vi giúp Tr chia nhỏ, đóng gói ma túy để bán kiếm lời. Do đó không đủ tài liệu chứng cứ để khởi tố M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 BLHS với vai trò đồng phạm.

Đối với người phụ nữ đưa ma túy cho Tr, theo lời khai của Tr người này có chồng và con trai đều đang chấp hành án do phạm tội liên quan đến ma túy, nhà ở gần núi Chẹt thuộc xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT đã tiến hành rà soát, xác minh. Kết quả rà soát chỉ có mình Nguyễn Thị S (sinh năm 1960 ở thôn 2, xã Tiên Trang) là người có đặc điểm trùng hợp với lời khai của Lê Thị Tr. Tuy nhiên khi cho Tr nhận dạng qua ảnh thì Tr khai báo đây không phải là người phụ nữ đã đưa ma túy cho Tr nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

Hành vi "Tàng trữ 0,021g Heroine" của Hoàng Văn M và Ngô Văn L ngày 12/8/2022 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Công an huyện Quảng Xương đã xử phạt vi phạm hành chính.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 17/Ctr-VKSQX, ngày 07/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Thị Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

* Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s; p khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Lê Thị Tr từ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/8/2022.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người khuyết tật không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M1, M2 và 0,014g (không thấy không một bốn gam) chất bột màu trắng dạng cục của phong bì kí hiệu M1; 1,331g (một phẩy ba ba một gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn đựng trong túi nilon màu trắng kích thước (10x65) cm của phong bì kí hiệu M2; 0,983g (không thấy chín tám ba gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn đựng trong túi nilon

màu trắng kích thước (10x65)cm của phong bì kí hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trần Đức Thanh, Lê Minh Tiến, Trương Ngọc Nhất và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 500.000đ tiền bán ma túy mà có của Trọng.

Truy thu sung công quỹ nhà nước 200.000đ tiền bán ma túy cho M mà có của Tr trước đó.

Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh nhạt dạng bàn phím bấm gắn sim số 0342245018 của Lê Thị Trọng.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa: Thống nhất không có tranh luận gì thêm Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá, chấp thuận một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đồng thời đánh giá đến hoàn cảnh nhân thân của bị cáo để quyết định mức án công minh, thấu tình đạt lý nhưng cũng thể hiện được sự khoan hồng, nhân đạo của nhà nước đối với bị cáo là bị khuyết tật vận động, bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Đề nghị HĐXX xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Cần nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt.

Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm, vì vậy đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận tội và không tranh luận xin hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo vào khoảng 8h50' ngày 12/8/2022, Lê Thị Tr đang bán 02 gói heroine, có tổng khối lượng 0,021g cho Ngô Văn L lấy 500.000đ tại nhà của Lê Thị Tr ở thôn Điền, Quảng Nham, Quảng Xương, Thanh Hoá. Bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương phát hiện, bắt quả tang.

Trước đó, vào khoảng 20h ngày 11/8/2022 Lê Thị Tr đã bán cho Hoàng Văn M 01 gói heroine lấy 200.000đ tại nhà của Tr.

Ngoài ra, Lê Thị Tr còn có hành vi cất giấu tổng khối lượng 2,575g Heroine trong nhà mục đích để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thị Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vụ án thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây tác hại nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Động cơ và mục đích của bị cáo: Muốn có tiền tiêu xài cá nhân.

Về tình tiết tăng nặng và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; là người khuyết tật nặng, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bản thân sống một mình không nơi nương tựa, thuộc hộ cận nghèo nên cho bị cáo hưởng theo quy định tại điểm s; p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt tù bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành người tốt.

Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, gia đình hoàn cảnh khó khăn, là người khuyết tật nặng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Hoàng Văn M và Ngô Văn L có hành vi mua ma túy để sử dụng dưới 0,1gam cơ quan Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

Người đưa ma túy cho Tr Cơ quan điều tra đã thu thập chứng cứ và áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhưng không có đủ cơ sở xác minh xử lý như trong hồ sơ vụ án HĐXX xét thấy là phù hợp.

Tr khai hành vi của M giúp Tr chia ma túy thành 37 gói nhỏ, Cơ quan điều tra đã thu thập chứng cứ và áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhưng không có đủ cơ sở xác minh xử lý như trong hồ sơ vụ án HĐXX xét thấy là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ xử lý như sau:

Vật chứng cơ quan điều tra đã xử lý là 01 điện thoại di động Smartphone hiệu VIVO màu xanh nhạt gắn thẻ sim số 0368912967 thu giữ của Ngô Văn L là trả lại cho Lâm nên HĐXX miễn xét.

Toàn bộ gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M1, M2 và 0,014g (không phải không một bốn gam) chất bột màu trắng dạng cục của phong bì kí hiệu M1; 1,331g

(một phẩy ba ba một gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn đựng trong túi nilon màu trắng kích thước (10x65) cm của phong bì kí hiệu M2; 0,983g (không phẩy chín tám ba gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn đựng trong túi nilon màu trắng kích thước (10x65)cm của phong bì kí hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trần Đức Thanh, Lê Minh Tiên, Trương Ngọc Nhất và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật chứng Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền do Lê Thị Tr bán ma túy mà có.

Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy cho M mà có của Tr trước đó.

Tịch thu, phát mại sung công, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh nhạt dạng bàn phím bấm gắn sim số 0342245018 của Lê Thị Tr dùng làm công cụ gọi điện thoại mua bán ma túy.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/3/2023 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0005066 ngày 29/3/2023.

[4] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn tiền nộp án phí hình sự vì thuộc diện cận nghèo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Theo quy định tại khoản 2 Điều 12 và khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì không có miễn án phí hình sự nên bị cáo vẫn phải nộp án phí.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s; p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Lê Thị Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Lê Thị Tr 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 12 tháng 8 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng Cơ quan quan điều tra đã thu giữ xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M1, M2 và 0,014g (không phẩy không một bốn gam) chất bột màu trắng dạng cục của phong bì kí hiệu M1; 1,331g (một phẩy ba ba một gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn đựng trong túi nilon màu trắng kích thước (10x65) cm của phong bì kí hiệu M2; 0,983g

(không phải chín tám ba gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn đựng trong túi nilon màu trắng kích thước (10x65)cm của phong bì kí hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trần Đức Thanh, Lê Minh Tiến, Trương Ngọc Nhất và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) từ Lê Thị Tr.

Tịch thu, phát mại sung công, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh nhạt dạng bàn phím bấm gắn sim số 0342245018 của Lê Thị Tr.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/3/2023 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0005066 ngày 29/3/2023.

Vật chứng cơ quan điều tra đã xử lý thì Hội đồng xét xử miễn xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Lê Thị Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 24 tháng 4 năm 2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Nham huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đại Long